

## **KẾ HOẠCH**

### **Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI (ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/04/2012); Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 của Bộ Tư pháp; Kế hoạch công tác năm 2016 của ngành tư pháp; các Chương trình công tác của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh năm 2016, UBND tỉnh Nghệ An xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Thường xuyên quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ những văn bản pháp luật mới được kỳ họp thứ 9,10 Quốc hội khóa 13 thông qua và những văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và đời sống của mọi tầng lớp nhân dân. Qua đó, nâng cao kiến thức pháp luật của mọi người trong việc chấp hành pháp luật nhằm ngăn chặn, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đưa công tác PBGDPL thành nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và UBND các huyện, thành phố, thị xã nhằm nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL.

##### **2. Yêu cầu:**

Bám sát nội dung, yêu cầu nêu trong các văn bản của Đảng, Nhà nước về PBGDPL; Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chương trình công tác năm 2016 của Hội đồng phối hợp PBGDPL của Chính phủ, Kế hoạch công tác PBGDPL của Bộ Tư pháp năm 2016; gắn với việc thực hiện các Kế hoạch, văn bản của UBND tỉnh triển khai thực hiện một số văn bản pháp luật quan trọng, có liên quan đến các cấp, các ngành, đến cán bộ và nhân dân trên địa bàn.

Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL; đảm bảo hoạt động có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, tăng cường hoạt động kiểm tra, đánh giá hiệu quả.

Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với những vấn đề dư luận quan tâm, định hướng dư luận, áp dụng mô hình PBGDPL mới, có hiệu quả trong thực tiễn; hướng công tác PBGDPL về cơ sở.

## **II. ĐỐI TƯỢNG**

- Cán bộ, công chức, viên chức; người dân các vùng miền; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang; phụ nữ; thanh thiếu niên; người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp; người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng phổ biến pháp luật cho các đối tượng đặc thù như vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào tôn giáo và ngư dân, người lao động trong các doanh nghiệp, nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật, người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người có tiền án, tiền sự.

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2016**

1. Tập trung phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, tuyên truyền bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016- 2020 và bầu cử Quốc hội khóa 14; những chủ trương, chính sách liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Cơ quan, đơn vị thực hiện: HĐND-UBND các cấp; Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

2. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/04/2012; Chương trình cải cách Tư pháp giai đoạn 2015- 2020 của Ban chỉ đạo cải cách TW và Kế hoạch số 203/KH-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

3. Triển khai tuyên truyền kịp thời, có hiệu quả các luật có hiệu lực trong năm 2016; tập trung quyết liệt, bảo đảm thực hiện tốt những quy định mới của Luật ban hành VBQPPL; Luật hộ tịch. Tập trung phổ biến các luật mới được Quốc hội ban hành, nhất là các luật về tổ chức bộ máy như Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân, Luật bầu cử Đại biểu

Quốc hội và Hội đồng nhân dân; các luật, bộ luật nhằm hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, bảo vệ quyền con người, quyền công dân như Bộ luật dân sự (sửa đổi), Bộ luật hình sự (sửa đổi); các luật, bộ luật về tổ tụng...; tổ chức giới thiệu, phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng, cũng như các điều ước quốc tế mà nước ta là thành viên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

4. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức tốt Hội thi hòa giải viên giỏi lần thứ III theo kế hoạch của TW.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

5. Tăng cường phối hợp với các ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp PBGDPL đã ký kết. Đổi mới phương thức và tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phương tiện truyền thông, mạng xã hội vào công tác này.

Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

6. Tổ chức có hiệu quả, chất lượng hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật Việt Nam” năm 2016.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.

7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án về PBGDPL trọng tâm là 6 đề án ban hành kèm theo Quyết định 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt:

7.1. Đề án: "Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013- 2016" (QĐ số 1140/QĐ-UBND ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

7.2. Đề án: "Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động chấp hành pháp luật trong công đồng dân cư giai đoạn 2013- 2016" (Quyết định số 2111/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

7.3. Đề án: "Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2013- 2016" (Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 08/5/2014 của UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

7.4. Đề án: "Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm vi phạm pháp luật giai đoạn 2013- 2016" (Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 17/7/2014 của UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

7.5. Đề án: "Tăng cường công tác PBGDPL trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh giai đoạn 2013- 2016".

- Cơ quan chủ trì: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

7.6. Đề án: "Xã hội hóa công tác PBGDPL và Trợ giúp pháp lý giai đoạn 2013- 2016".

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

8. Tiếp tục thực hiện đến năm 2016, 04 đề án theo Chương trình PBGDPL của Chính phủ tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 gồm:

8.1. Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số" (Quyết định số 4475/QĐ-UBND ngày 08/11/2013 của UBND tỉnh)

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

8.2. Đề án "Củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước" (Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

**8.3. Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”**  
(Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

**8.4. Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động, người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp”**

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

**9. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4061/QĐ -BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016”.**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan; thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

**10. Thực hiện Kế hoạch số 435/KH-UBND ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015- 2020”.**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan; thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

**11. Cùng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên, hòa giải viên cơ sở, có giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật trong các nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện việc giáo dục pháp luật trong trường học.**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan; UBND cấp huyện.

**12.** Đổi mới và nâng cao chất lượng Tập san Pháp luật và Đời sống của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, PBGDPL của cán bộ và nhân dân ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan.

**13.** Thực hiện công tác xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng Danh mục sách pháp luật năm 2014 để bổ sung sách, tài liệu pháp luật mới cho tủ sách pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

**14.** Triển khai Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở theo hướng dẫn của Trung ương.

**15.** Theo dõi, hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

**16.** Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Thành lập các Đoàn kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác PBGDPL, các chương trình, đề án về PBGDPL của Trung ương và của tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan; thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công trách nhiệm**

*1.1. Các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;* các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan căn cứ kế hoạch PBGDPL năm 2016 của tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL; các đề án, chương trình sát với tình hình, đặc điểm, các nhiệm vụ chuyên môn đặc thù của ngành, đơn vị và triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

#### *1.2 UBND các huyện, thành phố, thị xã*

- Trên cơ sở các nhiệm vụ theo Kế hoạch PBGDPL năm 2016, xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL, các đề án, chương trình sát với tình hình, đặc điểm của địa phương. Tổ chức tốt cuộc thi Hòa giải viên giỏi khi có kế hoạch của tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác PBGDPL, xác định rõ nội dung, biện pháp và có kế hoạch ngân sách đảm bảo thực hiện tốt công tác PBGDPL trên địa bàn.

- Khai thác và sử dụng các hình thức PBGDPL có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch PBGDPL phù hợp với đặc điểm của địa phương. Kiên toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL, lực lượng làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên ở xã, phường, thị trấn. Chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn; công tác Hoà giải cơ sở; công tác xây dựng hương ước, quy ước.

- Triển khai thực hiện Quy định về chặn tiếp cận pháp luật đối với người dân ở cơ sở khi có hướng dẫn.

- Định kỳ 6 tháng, năm tổ chức sơ, tổng kết để đúc rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện, khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân làm tốt công tác PBGDPL.

## **2. Kinh phí thực hiện**

2.1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL cấp tỉnh được cấp qua cơ quan Thường trực - Sở Tư pháp. Đối với các chương trình, Đề án và các nhiệm vụ đột xuất khác giao cho các cơ quan chủ trì đề án phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2.2. Kinh phí công tác PBGDPL của các sở, ban, ngành được cân đối trong nguồn kinh phí chung của đơn vị đã được ngân sách phê duyệt trong dự toán kinh phí năm 2016.

2.3 Kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL và kinh phí công tác PBGDPL cấp huyện, cấp xã do ngân sách cấp huyện, cấp xã đảm bảo để tổ chức thực hiện.

## **3. Thời gian thực hiện**

- Quý I: Xây dựng chương trình kế hoạch; triển khai, hướng dẫn, quán triệt Kế hoạch và tổ chức thực hiện theo đúng thời gian và tiến độ trên phạm vi toàn tỉnh, chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, các đề án đã được phê duyệt.

- Quý II, III: Sơ kết bước I về thực hiện kế hoạch công tác PBGDPL; tập trung triển khai những nội dung cơ bản còn lại trong năm.

- Quý IV: Thực hiện công tác kiểm tra, chỉ đạo cơ sở; tổng kết công tác PBGDPL, tổng kết các chương trình, đề án; công tác thi đua khen thưởng và xây dựng kế hoạch PBGDPL năm 2016.

## **4. Chế độ thông tin, báo cáo; sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng**

Định kỳ 06 tháng, một năm các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh là thành viên Hội đồng và UBND cấp huyện báo cáo kết quả công tác PBGDPL, việc triển khai thực hiện công tác PBGDPL, các chương trình, đề án, “Ngày pháp luật” tại ngành, địa phương và hoạt động PBGDPL, hòa giải theo quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp, gửi về cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp) để báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh.

Trên đây là kế hoạch công tác PBGDPL năm 2016, trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được xem xét, giải quyết. *thg*

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT (TT) UBND tỉnh;
- PVP (NC) UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã ;
- Lưu VT, TH(Tg).



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Xuân Đại**